

Hà Nội, ngày 24 tháng 3 năm 2016

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 7

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp đã được Quốc hội khoá XI nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng số 7

- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 của Công ty CP Xây dựng số 7 đã được các cổ đông thông qua ngày 24/03/2016;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 Công ty cổ phần Xây dựng số 7 đã được tổ chức vào ngày 24 tháng 3 năm 2016, tại Hội trường Tòa nhà VINACONEX7, số 61, đường K2, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Tham dự Đại hội có 71 cổ đông và người được uỷ quyền sở hữu và đại diện sở hữu 5.619.025 cổ phần, chiếm 74,92% cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty. Đại hội đã thảo luận và quyết nghị các nội dung sau :

QUYẾT NGHỊ :

1- Thông qua kết quả SXKD năm 2015 :

- Giá trị sản xuất kinh doanh : 477,002 tỷ đồng đạt 106% so với kế hoạch năm
- Doanh thu (bao gồm VAT) : 428,121 tỷ đồng đạt 106,5% so với kế hoạch năm
- Lợi nhuận trước thuế : 23,799 tỷ đồng đạt 266% so với kế hoạch năm
- Lợi nhuận sau thuế : 7,152 tỷ đồng đạt 104,1% so với kế hoạch năm
- Đầu tư XDCB, đầu tư khác : 250,3 tỷ đồng đạt 100,1% so với kế hoạch năm
- Nộp ngân sách : 40,653 tỷ đồng đạt 254,8% so với kế hoạch năm
- Cổ tức : 7% đạt 116,7% so với kế hoạch năm

* Tỷ lệ biểu quyết nhất trí 89,76%.

2- Thông qua báo cáo tài chính có kiểm toán năm 2015:

* Tỷ lệ biểu quyết nhất trí 100%



3- Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2015.

* Tỷ lệ biểu quyết nhất trí 89,32%

4- Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2015.

* Tỷ lệ biểu quyết nhất trí 100%

5- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2015.

- Lợi nhuận sau thuế	: 7.151.511.156 đồng
Chia cổ tức theo vốn góp (7%)	: 5.250.000.000 đồng
Quỹ khen thưởng	: 1.521.208.925 đồng
Quỹ phúc lợi	: 380.302.231 đồng

* Tỷ lệ biểu quyết nhất trí 100%

6- Thông qua thực hiện trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2015 và phương án trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2016.

6.1 Thực hiện năm 2015 :

Chủ tịch HĐQT (1 người)	: 3.000.000 đồng/người/ tháng.
Ủy viên HĐQT (4 người)	: 2.000.000 đồng/người/ tháng.
Trưởng ban KS (1 người)	: 2.000.000 đồng/người/ tháng.
Ủy viên ban KS (2 người)	: 1.000.000 đồng/người/ tháng.
Tổng số thù lao chi trả năm 2015:	180.000.000 đồng.

6.2 Phương án chi trả năm 2016 :

Chủ tịch HĐQT	: 7.000.000 đồng/người/ tháng.
Ủy viên HĐQT	: 5.000.000 đồng/người/ tháng.
Trưởng ban KS	: 3.500.000 đồng/người/ tháng.
Ủy viên ban KS	: 2.000.000 đồng/người/ tháng.
Tổng số:	414.000.000 đồng.

* Tỷ lệ biểu quyết nhất trí 89,35%

7- Nhất trí danh sách 04 đơn vị kiểm toán do Ban kiểm soát công ty đề xuất để kiểm toán Báo cáo tài chính của công ty năm 2016 gồm: Công ty TNHH Deloitte Việt Nam ; Công ty TNHH KPMG Việt Nam; Công ty TNHH hãng kiểm toán - AASC ; Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị công ty quyết định lựa chọn 01 đơn vị thực hiện.

* Tỷ lệ biểu quyết nhất trí 100%

8- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016:

- Giá trị sản xuất kinh doanh	: 501,2 tỷ đồng bằng 105,1% thực hiện năm 2015.
- Doanh thu (bao gồm VAT)	: 451,6 tỷ đồng bằng 105,5% thực hiện năm 2015.
- Lợi nhuận trước thuế	: 16,532 tỷ đồng bằng 69,5% thực hiện năm 2015.
- Lợi nhuận sau thuế	: 13,226 tỷ đồng bằng 184,9% thực hiện năm 2015.

- Đầu tư XDCB, đầu tư khác : 100 tỷ đồng bằng 40% thực hiện năm 2015.
- Nộp ngân sách : 47,278 tỷ đồng bằng 116,3% thực hiện năm 2015.
- Cổ tức dự kiến : 8% bằng 114,3% thực hiện năm 2015.

* Tỷ lệ biểu quyết nhất trí 89,35%

9- Thông qua bổ sung ngành nghề kinh doanh của công ty.

- Bổ sung ngành nghề quản lý vận hành tòa nhà.

* Tỷ lệ biểu quyết nhất trí 100%

10- Thông qua sửa đổi điều lệ công ty.

- Bổ sung, sửa đổi điều lệ công ty phù hợp với Luật doanh nghiệp 2014, nội dung như sau:

Điểm a khoản 1 điều 1

"Vốn điều lệ" là tổng giá trị mệnh giá cổ phần đã bán các loại được quy định tại Điều 5 Điều lệ này.

Điểm b khoản 1 điều 1

"Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014

Khoản 2 Điều 5

Công ty có thể thay đổi vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.

Khoản 6 Điều 6

Thay hoàn toàn theo khoản 3 điều 120 Luật DN.

Điểm g khoản 2 điều 11

Trường hợp Công ty giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Công ty sau khi Công ty

Điểm h khoản 2 điều 11

Bỏ điểm này

Khoản 3 điều 11

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu (6) tháng trở lên có các quyền sau :...

Điểm b khoản 3 điều 11

Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp quy định tại khoản 3 điều 114 Luật Doanh nghiệp

Khoản 7 điều 12

Cổ đông lớn và cổ đông nội bộ phải báo cáo tỷ lệ sở hữu cổ phần theo quy định tại điều 29 Luật chứng khoán; thực hiện công bố thông tin về giao dịch theo quy định tại điều 26, 28 Thông tư số 155/2015/TT-BTC

Điểm c Khoản 3 Điều 13

Số thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số thành viên mà luật pháp quy định hoặc ít hơn một nửa số thành viên quy định trong Điều lệ

Điểm đ Khoản 3 Điều 13

Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo *Điều 160 Luật doanh nghiệp*.....

Điểm b Khoản 4 Điều 13

Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Điểm a, Khoản 4 Điều 13 Điều lệ này thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại *khoản 5 điều 136 Luật doanh nghiệp*

Điểm c Khoản 4 Điều 13

Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm b, Khoản 4 điều 13 thì theo quy định tại *khoản 6 điều 136 Luật doanh nghiệp*

Khoản 1 Điều 14

Đại hội đồng cổ đông thường niên thảo luận và thông qua các vấn đề sau:

Kế hoạch kinh doanh hằng năm của công ty;

Báo cáo tài chính hằng năm được kiểm toán;

Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị;

d. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc;

đ. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và của từng Kiểm soát viên;

Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty

Điểm m khoản 2 điều 14

Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc Chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản của Công ty và các Chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gộp nhất được kiểm toán.

Điểm p khoản 2 điều 14

Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại *Khoản 1 điều 162 Luật doanh nghiệp*...

Điểm b khoản 5 điều 17

Vào thời điểm đề xuất, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không có đủ ít nhất mười phần trăm (10%) cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục ít nhất sáu (6) tháng theo quy định tại khoản 3 điều 11 Điều lệ này

Khoản 2 điều 20

2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung điều lệ; loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán; thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp; dự án đầu tư hoặc giao dịch mua bán tài sản của Công ty/các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gộp nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông .

Điểm a và c khoản 3 điều 21

Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

...
c. Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh của cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh thư nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông...

Khoản 4 Điều 21

4. Cổ đông có thể gửi phiếu ý kiến đã trả lời đến công ty theo một trong các hình thức sau đây:

a. Gửi thư. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;

b. Gửi fax hoặc thư điện tử. Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty qua fax hoặc thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu.

Các phiếu lấy ý kiến gửi về công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết

Điểm a, e khoản 5 điều 21

a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp.

...

e. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của công ty, người giám sát kiểm phiếu và người kiểm phiếu.

Các thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác

Khoản 6 Điều 21

Biên bản kết quả kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Trường hợp Công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty.

Điều 23. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông

Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 điều 11 điều lệ này có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 148 của Luật Doanh nghiệp.

2. Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ Công ty...

Khoản 1 Điều 24

Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là năm (05) người và nhiều nhất là mười một (11 người). Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm, bắt đầu kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua kết quả bầu cử; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Điểm a Khoản 2 Điều 24

a. Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp quy định tại khoản 2 điều 18 của Luật Doanh nghiệp.

Điểm d khoản 3 điều 25

Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc, cán bộ quản lý hoặc người đại diện của Công ty; Việc bãi nhiệm nêu trên không được trái với các quyền theo hợp đồng của người bị bãi nhiệm (nếu có).

Điểm c Khoản 4 Điều 25

Trong Phạm vi quy định tại khoản 2 điều 149 Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại khoản 3 điều 162 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và hủy bỏ các hợp đồng lớn của Công ty...

Khoản 1 điều 26

Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu một Chủ tịch. Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể kiêm Giám đốc Công ty. Việc Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức Giám đốc điều hành phải được phê chuẩn hàng năm tại Đại hội đồng cổ đông thường niên

Khoản 4 Điều 27

Các cuộc họp Hội đồng quản trị nêu tại Khoản 3 Điều 27 phải được tiến hành trong thời hạn bảy (07) ngày sau khi có đề xuất họp. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không chấp nhận triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; những người đề nghị tổ chức cuộc họp được đề cập đến ở Khoản 3 Điều 27 có thể tự mình triệu tập họp Hội đồng quản trị.

Khoản 2 Điều 32

Ban kiểm soát phải chỉ định một (01) thành viên làm trưởng ban. Trưởng ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại Công ty hoặc Tổng Công ty. trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau :...

Điểm a, b khoản 6 điều 32

a. Kiểm soát viên đó không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm Kiểm soát viên theo quy định tại điều 164 Luật Doanh nghiệp.

b. Có đơn từ chức và được chấp thuận.

Khoản 1 Điều 37

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cập tại khoản 3 điều 11 Điều lệ này có quyền...

* Tỷ lệ biểu quyết nhất trí 100%

11- Thông qua chủ trương tái cơ cấu chi nhánh Nhà máy kính an toàn.

- Tái cơ cấu chi nhánh Nhà máy kính an toàn theo hướng chuyển đổi từ đơn vị hạch toán phụ thuộc sang mô hình công ty cổ phần.

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty triển khai thực hiện trên cơ sở phương án do Ban điều hành công ty đề trình đảm bảo đúng quy định.

* Tỷ lệ biểu quyết nhất trí 100%

Đại hội uỷ quyền cho HĐQT Công ty chỉ đạo thực hiện các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông quyết nghị trên cơ sở tuân thủ pháp luật của Nhà nước và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

Nghị quyết có hiệu lực từ ngày 24 tháng 3 năm 2016.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TOA ĐẠI HỘI

Chủ tịch HĐQT



Nguyễn Trọng Tấn

